

Số: 54 /2018/QĐST-HNGĐ

Sông Công, ngày 13 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2018/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần ThịC- sinh năm 1985

Nơi cư trú: Xóm L, xã B, TP S Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Mai Văn H- sinh năm 1977

Nơi cư trú: Xóm L, xã B, TP Sông Công, Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần ThịC- sinh năm 1985

Nơi cư trú: Xóm L, xã Bình S, TP Sông Công, Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Mai Văn H - sinh năm 1977

Nơi cư trú: Xóm L, xã B TP Sông Công, Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị C và anh Mai Văn H thỏa thuận thống nhất giao cho chị Trần Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Mai Thị Thanh T- sinh ngày 16/9/2007; Giao cho anh Mai Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Mai Đức Mạnh, sinh ngày 27/6/2013 .

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị C và anh Mai Văn H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần Thị C và anh Mai Văn H có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung.

- Về tài sản, công nợ: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị C tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0010916 ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên. Hoàn trả chị Trần Thị C 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bình